

Hải Phòng, ngày 13 tháng 4 năm 2026

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ E-HSDT

Tên gói thầu: Cung cấp vật tư bổ sung cho hệ thống phân phối và truyền tải khí nén

Thuộc dự toán: Mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới của Trung tâm từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026.

Kính gửi: Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1

I. THÔNG TIN CƠ BẢN

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu :

- Chủ đầu tư: Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1, địa chỉ tại 51 Lê Lai – Phường Ngô Quyền- TP. Hải Phòng.

- Tên dự toán: Mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới của Trung tâm từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026.

- Tên gói thầu: Cung cấp vật tư bổ sung cho hệ thống phân phối và truyền tải khí nén

- Số KHLCNT: PL2600046120, thời điểm đăng tải 03/03/2026

- Số E-TBMT: IB2600083887, thời điểm đăng tải: 11/03/2026

- Giá gói thầu: 176.100.000 đồng

- Nguồn vốn: Nguồn thu sự nghiệp

- Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu: 60 ngày

- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu: Quý I năm 2026

- Hình thức, phương thức lựa chọn nhà thầu: Đấu thầu rộng rãi, một giai đoạn một túi hồ sơ

- Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

- Thời gian thực hiện gói thầu: Trong vòng 30 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực

- Tùy chọn mua thêm (nếu có): Không áp dụng

- Các văn bản pháp lý liên quan:

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội, được sửa đổi bổ sung tại Luật số 57/2024/QH15; Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 8 năm 2025 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 79/2025/TT-BTC ngày 04/08/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 56/2022/TT-BTC ngày 16 tháng 9 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/05/2025 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 1081/QĐ-BNNMT ngày 24/04/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1;

Căn cứ Quyết định số 07/QĐ-CCPT1 ngày 22/01/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1 về việc phê duyệt dự toán mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới của Trung tâm từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 22/QĐ-CCPT1 ngày 03/03/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1 về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư bổ sung cho hệ thống phân phối và truyền tải khí nén thuộc dự toán: mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới của Trung tâm từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 23/QĐ-CCPT1 ngày 11/3/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1 v/v phê duyệt E-HSMT gói thầu “Cung cấp vật tư bổ sung cho hệ thống phân phối và truyền tải khí nén” thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vật tư bổ sung cho hệ thống phân phối và truyền tải khí nén thuộc dự toán: mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới của Trung tâm từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 18/QĐ-CCPT1 ngày 04/2/2026 của Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1 về việc thành lập Tổ chuyên gia thực hiện lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu thuộc dự toán: Mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026.

2. Tổ chuyên gia:

a) Cơ sở pháp lý thành lập tổ chuyên gia:

Tổ chuyên gia được Giám đốc Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1 thành lập theo quyết định 18/QĐ-CCPT1 ngày 04/2/2026 để thực hiện đánh giá E-HSDT gói thầu “Cung cấp vật tư bổ sung cho hệ thống phân phối và truyền tải khí nén” thuộc dự toán: Mua sắm, hoàn thiện cơ sở hạ tầng trụ sở mới từ nguồn thu sự nghiệp tại Trung tâm Chất lượng vùng 1 năm 2026.

b) Thành phần tổ chuyên gia:

Số lượng, họ tên, chức vụ, vị trí và phân công công việc cụ thể của các thành viên trong tổ chuyên gia được nêu tại **Bảng số 01**

Bảng số 01

TT	Họ và tên	Chức vụ, vị trí trong tổ chuyên gia	Phân công công việc của các thành viên
1	Ông Nguyễn Công Chúc	Tổ trưởng	Thực hiện đánh giá các E-HSDT và tổng hợp báo cáo đánh giá
2	Ông Lưu Văn Hưng	Thành viên	Thực hiện đánh giá các E-HSDT
3	Bà Nguyễn Thị Vân Anh	Thành viên	Thực hiện đánh giá các E-HSDT

c) Cách thức làm việc của tổ chuyên gia:

Thời gian làm việc của tổ bắt đầu từ 08 giờ 30, ngày 20/3/2026 đến 11 giờ 30, ngày 13/4/2026 (trong giờ hành chính) tại Trung tâm Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường vùng 1.

- Sau khi trao đổi, thảo luận các thành viên của tổ chuyên gia đã nhất trí thống nhất phương pháp đánh giá như sau :

+ Mỗi E-HSDT được các thành viên Tổ xem xét, đánh giá độc lập. Nguyên tắc đánh giá theo tiêu chí “đạt” “ không đạt ”.

+ Các bảng đánh giá, các văn bản làm rõ E-HSDT các giấy tờ có liên quan trong suốt quá trình chấm thầu đều phải được các thành viên Tổ ký tên.

+ Bảng tổng hợp đánh giá E-HSDT là tập hợp các ý kiến đánh giá của các thành viên Tổ chuyên gia.

+ Trong trường hợp cần thiết, tổ trưởng tổ chức thảo luận chung để lấy ý kiến kinh nghiệm của các thành viên. Trong trường hợp có sự khác thường của một thành viên so với các thành viên còn lại thì cả tổ sẽ thảo luận, đề nghị thành viên đó xem xét. Trong trường hợp thành viên đó vẫn giữ nguyên ý kiến thì sẽ ghi vào biên bản.

+ Trong trường hợp E-HSDT không đáp ứng yêu cầu E-HSDT, Tổ chuyên gia báo cáo chủ đầu tư xem xét quyết định.

II. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ E-HSDT

1. Kết quả mở thầu

Tổ chuyên gia cung cấp thông tin về kết quả mở thầu theo **Bảng số 02** dưới đây:

Bảng số 02

STT	Tên nhà thầu	Giá gói thầu (VND)	Giá dự thầu (VND)	Giá trị giảm giá (nếu có)	Giá dự thầu sau khi trừ đi giảm giá (VND)
1	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tăng	176.100.000	172.000.000	0	172.000.000

2. Đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT

a) Kết quả đánh giá về tính hợp lệ của E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 03** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 01)

Bảng số 03

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
01	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng	Đạt

b) Thuyết minh về các trường hợp E-HSDT không hợp lệ: không có

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh tư cách hợp lệ của nhà thầu (nếu có): Không có

3. Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm

a) Kết quả đánh giá về năng lực, kinh nghiệm được tổng hợp theo **Bảng số 04** dưới đây (tổng hợp từ Mẫu số 02):

Bảng số 04

Stt	Tên nhà thầu	Kết luận (Đạt, không đạt)
01	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng	Đạt

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về năng lực và kinh nghiệm nêu trong E-HSMT: Không có

c) Các nội dung làm rõ E-HSDT nhằm chứng minh năng lực và kinh nghiệm của nhà thầu (nếu có): Không có

4. Kết quả đánh giá về kỹ thuật

a) Kết quả đánh giá về kỹ thuật được tổng hợp theo **Bảng số 05** dưới đây: (tổng hợp từ Mẫu số 03A hoặc Mẫu số 03B):

Bảng số 05

Stt	Tên nhà thầu	Kết quả đánh giá	Ghi chú
01	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng	Không đạt	

b) Thuyết minh các trường hợp nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật nêu trong E-HSMT (kể cả khi đã làm rõ E-HSDT (nếu có)):

E-HSDT của Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng không có tài liệu chứng minh các sản phẩm chào tại mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu trên webform (*Bảng điều khiển trung tâm; Bảng điều khiển tại các phòng làm việc; Giá đỡ bình khí nén; Dây dẫn khí nén áp cao; Đồng hồ điều áp; Van chặn khí 3/8"; Ống truyền dẫn khí nén tinh khiết cao; Các loại giá đỡ ống truyền dẫn khí nén; Giá đỡ ống hành lang; Nẹp nhựa 4x6mm; Đầu nối trung gian; Đầu nối ống Φ6mm; Đầu nối 3 ngã Φ6mm*) đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V, E-HSMT.

c) Các nội dung bổ sung, làm rõ E-HSDT (nếu có):

Tổ chuyên gia đã tìm kiếm thông tin về các sản phẩm mà nhà thầu chào từ nguồn mạng internet. Tuy nhiên, không tìm thấy bất kỳ sản phẩm nào tương ứng với các mã hàng mà nhà thầu chào.

Để làm rõ các nội dung về việc đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V, E-HSMT của các sản phẩm mà nhà thầu chào tại mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu trên webform, Chủ đầu tư đã có công văn số 124/CCPT1-HC ngày 02/4/2026 gửi tới nhà thầu qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Nhà thầu đã có văn bản trả lời thông qua hệ thống.

Tuy nhiên, trong văn bản làm rõ nhà thầu đề xuất thay đổi nhãn hiệu và hãng sản xuất mà không cung cấp tài liệu chứng minh sản phẩm đã chào tại mẫu số 12.1A. Bảng giá dự thầu trên webform đáp ứng yêu cầu kỹ thuật tại Mục 1.2, Chương V của E-HSMT.

d) Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá: không có

5. Kết quả đánh giá về tài chính

Kết quả đánh giá về tài chính được tổng hợp theo **Bảng số 06** dưới đây (được tổng hợp từ Mẫu số 07A hoặc Mẫu số 07B): Không đánh giá do E-HSDT không đạt về mặt kỹ thuật

Bảng số 06

Stt	Nội dung	Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng
1	Giá dự thầu (giá ghi trong đơn dự thầu không tính giá trị giảm giá, nếu có)	-
2	Giá trị hiệu chỉnh sai lệch thừa (đối với gói thầu xây lắp, EPC, EC, PC áp dụng hợp đồng trọn gói, nếu có)	-
3	Giá trị giảm giá (nếu có)	-
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có)	-
	Phương pháp giá thấp nhất	
5	$\Delta UĐ$ (chỉ áp dụng đối với gói thầu hàng hóa, nếu có)	-
6	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	-

Các nội dung lưu ý trong quá trình đánh giá về tài chính (nếu có): không có

6. Bảng tổng hợp kết quả đánh giá E-HSDT

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT của tổ chuyên gia, kết quả đánh giá E-HSDT được tổng hợp theo **Bảng số 07** với các nội dung cơ bản như sau:

Bảng số 07

Stt	Nội dung	Nhà thầu
		Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng
1	Kết quả đánh giá tính hợp lệ của E-HSDT	Đạt
2	Kết quả đánh giá về năng lực và kinh nghiệm	Đạt
3	Kết quả đánh giá về kỹ thuật	Không đạt
	Phương pháp giá thấp nhất	
4	Giá dự thầu sau hiệu chỉnh sai lệch thừa (nếu có) trừ giá trị giảm giá (nếu có), tính ưu đãi (nếu có)	Không đánh giá

Stt	Nội dung	Nhà thầu
		Doanh nghiệp tư nhân Xuân Tạng
5	Xếp hạng các E-HSDT*	Không xếp hạng

7. Thời gian đánh giá E-HSDT:

Thời gian đánh giá E-HSDT từ ngày 20 tháng 3 năm 2026 (ngày mở thầu) đến ngày 13 tháng 4 năm 2026 (ngày lập báo cáo đánh giá): 24 ngày

8. Các nội dung lưu ý, các vấn đề phát sinh cần xử lý tình huống trong quá trình đánh giá

Không có

III. TRÌNH DUYỆT KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VÀ KIẾN NGHỊ

Trên cơ sở đánh giá E-HSDT, tổ chuyên gia trình chủ đầu tư các nội dung sau đây:

1. Danh sách nhà thầu được xem xét, xếp hạng và thứ tự xếp hạng nhà thầu:

Không có nhà thầu nào đáp ứng yêu cầu về mặt kỹ thuật nên không có nhà thầu được xem xét, xếp hạng

2. Nhận xét về tính cạnh tranh, công bằng, minh bạch và hiệu quả kinh tế trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu. Trường hợp chưa đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch, hiệu quả kinh tế, phải nêu lý do và đề xuất biện pháp xử lý;

Quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu đã tuân thủ các quy định về pháp luật đấu thầu và pháp luật có liên quan, đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch

3. Những nội dung của E-HSMT chưa phù hợp với quy định của pháp luật về đấu thầu dẫn đến hạn chế sự tham dự thầu của nhà thầu hoặc dẫn đến có cách hiểu không rõ hoặc khác nhau trong quá trình đánh giá E-HSDT hoặc có thể dẫn đến làm sai lệch kết quả lựa chọn nhà thầu; đề xuất biện pháp xử lý.

Không có

4. Đối chiếu tài liệu:

Không có nhà thầu được xem xét

5. Thông tin nhà thầu xếp hạng thứ nhất:

Không có nhà thầu được xếp hạng

IV. Ý KIẾN BẢO LƯU

Không có

Báo cáo đánh giá này được lập bởi:

Ông Nguyễn Công Chức	
Ông Lưu Văn Hưng	
Bà Nguyễn Thị Vân Anh	